TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HS - ST
Ngày: 14/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN KHU VỰC 10 - ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Thu Trang.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Thanh Phong.
2/ Ông Lê Đăng Huấn.

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Lê Thị Hạnh** - *Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* **Ông Trần Minh Hoàng** - *Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST- HS ngày 22/12/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Trần Quốc T; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Quốc T1, sinh năm 1970; Con bà: Đặng Thị H, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân: Ngày 04/11/2019, Trần Quốc T bị Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 31/8/2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2025 đến nay. (Có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1968. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc T, sinh năm 1997, trú tại thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk là đối tượng nghiện ma túy, từng bị Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (cũ) áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 31/8/2020.

Sáng ngày 09/9/2025 T đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực hồ E, thuộc xã E, tỉnh Đắk Lắk mục đích mua sắm đồ dùng cá nhân, tại đây T gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Quá trình nói chuyện biết người này có bán ma túy nên T hỏi mua với số tiền 700.000 đồng thì người đàn ông này đồng ý bán, sau khi đưa 700.000 đồng cho người đàn ông thì người này giao cho T 02 gói nylon không màu, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Thế cất giấu vào trong túi quần đang mặc, đi bộ ra đường đón xe ôm về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, T mang theo 02 gói ma túy mua được đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng thì bị Công an xã P phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong tay phải của T 02 gói nylon không màu, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy mua về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành tạm giữ T cùng tang vật.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 gói nylon không màu bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma tuý, loại: Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,9013 gam.

Bản Kết luận giám định số: 489/KL-KTHS ngày 16/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nylon không màu được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng là: 0,9013 gam.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Quốc T tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là 0,8645 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận, bào chữa gì, chỉ xin HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có

người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án, thì thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 09/9/2025, tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk, Trần Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,9013 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên phải nhận thức được ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, tội phạm về hình sự. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn thỏa mãn cơn nghiện nên vào ngày 09/9/2025, đã mua khối lượng 0,9013 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vì vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với quan điểm của Viện kiểm sát nhân khu vực 10 - Đắk Lắk tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là 0,8645 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Quốc T ngày 09/9/2025. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Đtiến hành điều tra xác minh, nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Trần Quốc T, ngày 18/9/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, hình thức: Phạt cảnh cáo là đúng quy định cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/9/2025).

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định là 0,8645 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2025 giữa cơ quan CSĐT công an tỉnh Đ và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Đắk Lắk)

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Quốc T nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND khu vực 10 - Đắk Lắk;*
- *Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Đắk Lắk;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA, VPCQ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Trang